

Bản án số: **20/2021/HS - ST**

Ngày: 05/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Lệ

2. Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST - HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Mộng T.**, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; Hộ khẩu thường trú: 24/56 tổ H, ấp B, phường T, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H., sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị N., sinh năm 1956; sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị Thu H., sinh năm 1981 và có 01 con chung sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 17/12/2016, (Quyết định số: 15/QĐ – TA ngày 30/01/2015); Năm 2018, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh – Bình Phước, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 15/6/2019, (Quyết định số: 55/QĐ – TA ngày 14/3/2018); bị bắt, tạm giam ngày 25/7/2020, “Có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/7/2020, Công an Quận 4 tuần tra đến trước nhà số: 852 đường B, Phường S, Quận 4, phát hiện Nguyễn Hoàng Mộng T. có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an Quận 4 phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Hoàng Mộng T. đang mặc có 01 (một) bóp màu nâu, bên trong có 01 (một) gói giấy bạc đựng 02 (hai) gói nylon

chứa tinh thể không màu, nghi vấn là ma túy, nên Công an Quận 4 đưa T. và vật chứng về trụ sở Công an Phường S, Quận 4, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 4 xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, Nguyễn Hoàng Mộng T. đi xe buýt từ xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè đến Quận 4. Sau đó, T. đi bộ đến nhà của một người phụ nữ tên thường gọi là Nga (không rõ lai lịch) ở đường B, Phường S, Quận 4 (không rõ địa chỉ) tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đầu hẻm, thì T. được một số người lạ mặt chỉ đến nhà của Nga. T. đi đến gọi qua khe cửa và hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy đá. Lúc này, người phụ nữ tên Nga đeo khẩu trang nên T. không nhìn rõ được mặt của Nga. Nga đứng trong nhà và kêu T. đưa tiền qua khe cửa. Sau đó, Nga đi vào trong nhà, một lúc sau Nga đi ra và đưa cho T. 01 (một) gói giấy bạc đựng 02 (hai) gói nylon chứa ma túy đá. T. nhận lấy gói giấy bạc chứa ma túy giấu vào bóp màu nâu rồi cất vào túi quần phía sau bên phải của T. đang mặc. Sau đó, T. đi bộ đến trước nhà số 852 đường B, Phường S, Quận 4, thì tổ tuần tra Công an Quận 4 kiểm tra và phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Đối với người phụ nữ tên “Nga” (không rõ lai lịch) bán ma túy cho T., Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 không có cơ sở để làm rõ

Tại bản kết luận giám định số 1276/KLGD – H ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh, xác định: Tinh thể không màu trong 02 (hai) gói nylon (để trong 01 (một) gói giấy bạc) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Mộng T. và hình dấu Công an Phường S, Quận 4 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2275g (không phẩy hai hai bảy năm) gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 13/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định; giao trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung, 01 sim điện thoại và số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng cho Nguyễn Hoàng Mộng T., nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T. 01 (một) chiếc bóp màu nâu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 25/7/2020 tại trước nhà số 852 đường B, Phường S, Quận 4, Công an Quận 4 bắt quả tang Nguyễn Hoàng Mộng T. có hành vi cất giấu 0,2275g (không phẩy hai hai bảy năm) gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo không có tiền án nhưng có 02 tiền sự liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mới chấp hành xong ngày 15/6/2019 nhưng tái nghiện nên bị cáo tiếp tục phạm tội, do đó cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T. là 10.000.000 (mười triệu) đồng để thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ của T., đã gửi tại Ngân hàng Công thương – Chi nhánh Quận 4. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T., nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 1276, là ma túy thu giữ của Nguyễn Hoàng Mộng T., còn lại sau giám định. Xét, ma túy là chất độc hại, không sử dụng được và cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) sim điện thoại di động Mobifone là tài sản của T.. Xét, đây là tài sản cá nhân

không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T., nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 (một) bóp màu nâu là tài sản của T.. Xét, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T..

[5] Về án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Mộng T. 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 7 năm 2020.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ ghi số vụ 1276 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ Giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T. 01 (một) điện thoại di động điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) sim điện thoại di động Mobifone, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T. số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Giao trả lại Nguyễn Hoàng Mộng T. 01 (một) bóp màu nâu.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 50 ngày 05/02/2021 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/12/2020 giữa Công an Quận 4 và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Quận 4).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Mộng T. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; (1)
- CA TP. HCM ; (1)
- TAND TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC- 81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương Thúy**